

Số: /KH-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về triển khai thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành kế hoạch triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025 thuộc trách nhiệm ngành để phân công trách nhiệm, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân; ngăn chặn hiệu quả việc sản xuất nông sản thực phẩm không an toàn.

- Thúc đẩy việc áp dụng và nhân rộng mô hình, quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm trong phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm theo tiêu chuẩn Quốc tế vì sức khỏe, quyền lợi của người tiêu dùng, góp phần phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh ngày càng bền vững.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị, cán bộ công nhân viên chức ngành về Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025.

2. Yêu cầu

- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc chủ động, tích cực triển khai kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục giữa các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ.

Thường xuyên có kiểm tra, đôn đốc, giám sát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Có 100% cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; loại trừ hoàn toàn cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm để ăn với sản xuất để bán (sản phẩm không đảm bảo ATTP).

2. Kiểm tra, giám sát 100% các mô hình, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm đặc thù OCOP, áp dụng quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm; phát triển chuỗi giá trị nông sản, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo tiêu chuẩn Quốc tế.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Biên soạn, tổng hợp tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm về mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh và tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; yêu cầu tiêu chuẩn của một số thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản của Việt nam và thế giới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biên soạn, hướng dẫn.

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quy định về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn như: Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm. Phổ biến về yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn của các nước nhập khẩu nông, lâm thủy sản. Nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm.

Tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cách sản xuất, sơ chế, bảo quản, vận chuyển và tiêu dùng thực phẩm an toàn; cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, phụ gia thực phẩm...; vận động áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP); hướng dẫn, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chuỗi với các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng phù hợp như:

- Hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với các hộ nông dân từ khâu cung cấp vật tư, dịch vụ đầu vào đến tiêu thụ sản phẩm.

- Liên kết sản xuất, cung ứng sản phẩm an toàn theo chuỗi từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng đến giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Tiếp tục vận động các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo

Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3. Vận động, hướng dẫn, tập huấn áp dụng xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; sơ chế, chế biến sản phẩm đặc thù OCOP; áp dụng quy trình quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn theo chuẩn mực quốc tế; phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chuỗi cung ứng nông sản an toàn cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

4. Hỗ trợ kết nối cơ sở sản xuất nông sản thực phẩm an toàn với nhà phân phối, tiêu thụ sản phẩm; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận; duy trì và tăng cường phát triển chuỗi cung ứng nông, lâm, thủy sản an toàn, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá sản phẩm đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

5. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm; ứng dụng hệ thống phần mềm thông tin điện tử trong quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản thực phẩm bằng tem nhãn tích hợp mã QR code.

6. Phối hợp với các cấp hội Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh cập nhật ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ tiên tiến trong tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

7. Tăng cường công tác giám sát phát hiện kịp thời những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn, xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; tổng hợp, tham mưu kịp thời biểu dương các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

- Giao Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản là cơ quan đầu mối triển khai kế hoạch. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố; các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở,... thực hiện các nội dung được phân công trong Chương trình phối hợp.

- Biên soạn, tổng hợp, cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm về mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh và tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; yêu cầu tiêu chuẩn của một số thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản của Việt nam và thế giới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biên soạn, hướng dẫn.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm; ứng dụng hệ thống phần mềm thông tin điện tử trong quản lý,

nhận diện và truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản thực phẩm bằng tem nhãn tích hợp mã QR code.

- Thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, điều kiện sản xuất kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của mình.

- Kiểm tra, giám sát 100% các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm đặc thù OCOP, áp dụng quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm; phát triển chuỗi giá trị nông sản, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo tiêu chuẩn Quốc tế.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong việc hướng dẫn cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; loại trừ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để ăn với sản xuất để bán (sản phẩm không an toàn thực phẩm).

- Thẩm định cấp giấy chứng nhận và công bố cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản; quản lý, giám sát chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; thẩm tra cấp giấy xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

2. Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra quản lý cơ sở sản xuất, buôn bán, sử dụng, bảo quản, vận chuyển, quảng cáo, thu hồi vật tư nông nghiệp (giống, thuốc BVTV, phân bón,...) không bảo đảm chất lượng trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn tổ chức cá nhân trong việc cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV, phân bón, giống,...

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp (Giống, phân bón, thuốc BVTV,...); tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm khi có yêu cầu.

- Hướng dẫn, triển khai xây dựng, nhân rộng mô hình trồng trọt sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; áp dụng quy trình quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn quốc tế; Tăng cường triển khai xây hỗ trợ cấp mã số vùng trồng, phối hợp UBND các huyện thành phố quản lý, giám sát các vùng trồng được cấp mã số đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

3. Chi cục Chăn nuôi thú y

- Triển khai tốt công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vận chuyển động vật; kiểm tra vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật ở dạng tươi sống, sơ chế và chế biến lưu thông trên thị trường; thức ăn chăn nuôi, chất cấm, kháng sinh trong chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật và các nông sản thực phẩm khác,....

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về chăn nuôi thú y, vật tư nông nghiệp (thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y,...); tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm khi có yêu cầu.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển chăn nuôi theo quy mô trang trại, duy trì chăn nuôi nông hộ đảm bảo an toàn sinh học; tiếp tục mở rộng chăn nuôi áp dụng quy trình GAHP; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, gắn chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

4. Trung tâm Khuyến nông

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn, triển khai xây dựng các mô hình sản xuất trồng trọt, chăn nuôi áp dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; sơ chế, chế biến sản phẩm đặc thù OCOP; áp dụng quy trình quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

5. Chi cục Phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ cho HTX; Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát áp dụng quy trình sản xuất chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm; phát triển chuỗi giá trị nông sản cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Hướng dẫn, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chuỗi với các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng phù hợp như: Hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với các hộ nông dân từ khâu cung cấp vật tư, dịch vụ đầu vào đến tiêu thụ sản phẩm; Liên kết sản xuất, cung ứng sản phẩm an toàn theo chuỗi từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng đến giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong công tác quảng bá sản phẩm; ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm OCOP.

6. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở khác có liên quan: Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, hoặc phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, căn cứ vào kế hoạch, các đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính kế hoạch tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, cấp kinh phí.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Trên cơ sở kế hoạch này, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phối hợp theo nội dung trách nhiệm được phân công.

Định kỳ hằng năm và kết thúc Chương trình, các phòng, ban đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng

nông lâm sản và thủy sản) và Email: chatluongls@gmail.com để tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình báo cáo Sở, UBND tỉnh theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thịnh